

長洲體育館 Cheung Chau Sports Centre

健身室時間表 Timetable for Fitness Room

年 月
2024 Year 4 Month

T/P 訓練/活動 Training / Programme
B 團體預訂 Block Booking
M 保養日 Maintenance

日期 Date	PH							PH																						
Time 時間	(一) Mon	(二) Tue	(三) Wed	(四) Thu	(五) Fri	(六) Sat	(日) Sun	(一) Mon	(二) Tue	(三) Wed	(四) Thu	(五) Fri	(六) Sat	(日) Sun	(一) Mon	(二) Tue	(三) Wed	(四) Thu	(五) Fri	(六) Sat	(日) Sun	(一) Mon	(二) Tue	(三) Wed	(四) Thu	(五) Fri	(六) Sat	(日) Sun	(一) Mon	(二) Tue
7 - 8 am		M												M																
8 - 9 am		M												M																
9 - 10 am		M					T/P		T/P		T/P			M	T/P		T/P						T/P		T/P					T/P
10 - 11 am		M					T/P		T/P		T/P			M	T/P		T/P						T/P		T/P					T/P
11 - 12 nn		M					T/P		T/P		T/P			M	T/P		T/P						T/P		T/P					T/P
12 - 1 pm		M												M																
1 - 2 pm																														
2 - 3 pm																														
3 - 4 pm																														
4 - 5 pm																														
5 - 6 pm																														
6 - 7 pm																														
7 - 8 pm			T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P	
8 - 9 pm			T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P	
9 - 10 pm			T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P		T/P		T/P			T/P	
10 - 11 pm																														

PH: Public Holiday 公眾假期

am/nn/pm: 上午/中午/下午

時票名額 : 10 月票名額 : 11
 Quota for Hourly Ticket User : 10 Quota for Monthly Ticket User : 11

時間表只供參考，請向場地職員查詢最新預訂情況。

The timetable is for reference only. Please contact venue staff for the latest booking status.